

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 29-2-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Ngô Văn Lưu – Giáo viên nghỉ hưu

- Ông Nguyễn Văn Hiệp - Cán bộ hưu trí

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thanh Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:**
Bà Vũ Thị Chiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 2 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2024/TLST – HS ngày 29 tháng 1 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

BÙI MẠNH Q, sinh năm 1999 tại Xóm M, Xã KL, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm M, Xã KL, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Thanh và bà Bùi Thị Mượt; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Tại bản án số: 17/2022/HSST ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2023 đến nay.

Có mặt

+ **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Văn Trường – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

+ **Bị hại:**

1. Anh GVT, sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đa Phú, xã Hào Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Hiện cư trú tại: Xóm Núi, Bò Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh
Vắng mặt

2. Ông TDK, sinh năm 1969

Cư trú tại: Thôn Giá Sơn, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
Vắng mặt

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

1. Anh HKD, sinh năm 1987

Cư trú tại: Khu 7, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Vắng mặt

2. Chị LTP, sinh năm 1968

Cư trú tại: Khu đường 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/10/2023, Bùi Mạnh Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29U5 – 4660 đi từ quán internet ở chợ cóc thuộc phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh đến chợ Độ thuộc phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh với mục đích để mua quần áo. Khi đi đến chợ Độ, Quý để xe mô tô trước cửa ki ốt số 04 ở đường Nguyễn Cao rồi đi bộ vào trong chợ Độ. Vào chợ một lúc mà không mua được quần áo nên Quý đi ra chỗ để xe để đi về. Khi ra đến chỗ để xe, Quý thấy có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 29V9 – 6426 của anh GVT dựng gần xe của Quý, trên ổ khóa điện vẫn cắm chìa khóa. Thấy vậy, Quý liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Quý quan sát xung quanh không thấy có ai trông giữ liền ngồi lên chiếc xe Honda Dream, mở khóa, nổ máy điều khiển chiếc xe đi đến đường Nguyễn Nhân Thiếp, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh để chiếc xe ở đây. Sau đó, Quý đi bộ quay lại chợ Độ điều khiển chiếc xe của mình về khu chợ Cóc, phường Đại Phúc. Tại đây, Quý gặp một nam thanh niên Quý không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể trước đó đã chơi game cùng và hỏi nơi cắm xe; người này chỉ cho Quý đi ra cửa hàng thu mua phế liệu ở khu 7 phường Đại Phúc. Quý chở người này ra địa điểm Quý để chiếc xe trộm cắp trước đó rồi nhờ người này điều khiển xe của Quý, Quý điều khiển chiếc xe trộm cắp ra cửa hàng thu mua phế liệu của anh HKD ở khu 7 phường Đại Phúc hỏi vay của anh Duy 700 nghìn đồng và để chiếc xe Honda Dream lại chỗ anh Duy để làm tin. Sau khi vay được tiền, Quý vào quán tiếp tục chơi game còn người thanh niên bỏ đi đâu thì Quý không rõ.

Ngày 13/10/2023, anh Thành có đơn trình báo về việc bị trộm cắp một chiếc xe Honda Dream BKS 29V9 – 6426. Ngày 14/10/2023, Quý được công an phường

Ninh Xá mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Quý đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản ngày 08/10/2023 và tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô Honda Wave BKS 29U5 – 4660. Cùng ngày, anh Duy đã giao nộp cho cơ quan Công an chiếc xe Honda Dream BKS 29V9 – 6426.

Trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra, Quý khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ở huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể: Khoảng cuối tháng 8 năm 2023, Quý đi từ nhà xuống huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để tìm việc làm, khi đi qua khu vực khai thác đá thuộc thôn Giá Sơn, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang Quý thấy có nhiều máy xúc không hoạt động, không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy của máy xúc để bán lấy tiền ăn tiêu. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 29/9/2023, Quý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29P6-8408 đi từ xã Quang Châu, huyện Việt Yên đến khu vực khai thác đá của ông TDK thuộc thôn Giá Sơn, xã Ninh Sơn; quan sát thấy không có người trông giữ, Quý liền nhặt một thanh sắt dài khoảng 50cm ở gần lán công trường rồi leo lên bánh của máy xúc, cạy dây điện ra khỏi bình ắc quy và lấy 06 ắc quy của 03 máy xúc rồi mang ra để ở chỗ xe mô tô của Quý. Sau đó, Quý tiếp tục quay lại lán công trường lấy 01 máy cắt sắt mang ra để cùng với 06 ắc quy, nhặt một đoạn dây thừng ở gần đó để cột các tài sản trộm cắp lại rồi điều khiển xe mô tô chia làm 3 lần chở đến khu vực đường gom sườn cao tốc Hà Nội – Lạng Sơn gần khu công nghiệp Quang Châu để cất giấu. Đến khoảng 6 giờ sáng cùng ngày, Quý chở tất cả các tài sản đã trộm cắp được đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị LTP tại thị trấn Nénh, huyện Việt Yên để bán. Khi được chị Phượng hỏi về nguồn gốc số tài sản này thì Quý trình bày là tài sản của Quý, do bị hỏng không sử dụng được nữa nên đem bán; chị Phượng đồng ý mua và trả cho Quý số tiền 1 triệu 800 nghìn đồng. Số tiền này Quý đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 02/10/2023, ông Khanh đã làm đơn trình báo về việc bị trộm cắp 06 bình ắc quy và 01 máy cắt sắt; ngày 05/10/2023, Quý đã đến Công an xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để đầu thú và tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29P6 – 8408. Cùng ngày, bà Phượng đã giao nộp 06 chiếc ắc quy và 01 máy cắt sắt đã mua của Quý. Trong quá trình làm việc với cơ quan công an, Quý đã lợi dụng sơ hở và bỏ trốn.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 292/KL-HĐĐGTS ngày 17/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đã kết luận: *“01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 29V9 – 6426, SK: 028800, SM: 0878738, xe đã qua sử dụng, giá trị tài sản là 10.800.000 đồng (mười triệu tám trăm nghìn đồng)”*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 195/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã kết luận:

“- 01 bình ắc quy màu xanh – trắng có ký hiệu TS – 12V-150AH có giá trị 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng);

- 02 bình ắc quy màu đen có ký hiệu GS- n200AH có giá 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng);

- 01 bình ắc quy màu đen ký hiệu ESB-N200 có giá 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng);

- 02 bình ắc quy màu xanh – trắng có ký hiệu GS-N150-12V-150AH có giá 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng);

- 01 máy cắt sắt màu xanh – trắng có ký hiệu Makita –M24-01 có giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng);

Tổng giá trị tài sản là 9.600.000 đồng (chín triệu sáu trăm nghìn đồng)”.

Xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền điều tra của Công an thành phố Bắc Ninh nên ngày 28/12/2023 Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định nhập vụ án hình sự trộm cắp tài sản do Bùi Mạnh Q thực hiện xảy ra tại thôn Giá Sơn, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và vụ án hình sự xảy ra tại khu vực chợ Đọ, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT– VKSTPBN ngày 29 tháng 1 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Bùi Mạnh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Mạnh Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và thừa nhận ngày 08/10/2023 và ngày 29/9/2023 bị cáo một mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Thành và ông Khanh, không có đồng phạm khác. Số tiền có được do phạm tội mà có bị cáo chi tiêu cá nhân hết, không ai biết hay cùng tiêu số tiền trên với bị cáo. Đối với hai chiếc xe mô tô bị cáo tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra là xe của bị cáo mua của một người không quen biết, khi mua không có giấy tờ; trong quá trình sử dụng bị cáo đã làm mất đăng ký xe. Bị cáo không yêu cầu nhận lại hai chiếc xe trên.

Bị hại là anh GVT và ông Tạ Duy Khanh vắng mặt tại phiên tòa. Tại các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Thành và ông Khanh trình bày: Anh Thành và ông Khanh đều đã nhận lại toàn bộ tài sản do Quý trộm cắp. Nay anh Thành và ông Khanh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Anh Thành và ông Khanh đều đề nghị HĐXX xử nghiêm đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh HKD vắng mặt tại phiên tòa, tại các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, anh Duy trình bày: Ngày 08/10/2023, khi Quý đi cùng một thanh niên khác đến anh là có nhận cầm xe không thì anh trả lời là có, nhưng sau khi kiểm tra xe không có giấy tờ nên anh chỉ đồng ý cho Quý vay 700 nghìn đồng và yêu cầu Quý để lại chiếc xe để làm tin chứ

anh không nhận cầm xe của Quý. Sau khi biết được chiếc xe là do phạm tội mà có anh đã giao nộp cho cơ quan công an. Đối với số tiền 700 nghìn đồng mà anh đã cho Quý vay, anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại anh. Ngoài ra, anh không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị LTP vắng mặt tại phiên tòa, tại các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố chị Phượng trình bày: Khi Quý mang 06 chiếc ắc quy và 01 máy cắt sắt đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị, chị có hỏi về nguồn gốc số tài sản này thì Quý nói dối là tài sản của Quý, do hỏng không còn sử dụng được nữa nên đem bán nên chị đã tin tưởng mua lại của Quý tài sản trên mà không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Sau khi biết được số tài sản trên là do Quý trộm cắp của ông Khanh, chị đã giao nộp toàn bộ tài sản trên cho cơ quan công an. Đối với số tiền 1 triệu 8 trăm nghìn đồng mà chị đã bỏ ra để mua ắc quy và máy cắt sắt chị không yêu cầu Quý phải trả lại cho chị. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bùi Mạnh Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Mạnh Q từ 20 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc xe mô tô thu giữ của Quý.

Về án phí: Đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh; về hình phạt người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét bị cáo Quý có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương, bị cáo cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, tài sản trộm cắp đã được thu hồi, trả lại cho bị hại, bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất, giúp bị cáo có thời gian sửa chữa lỗi lầm, sớm về hòa nhập với xã hội. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng đối với bị cáo. Về án phí, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương để miễn án phí cho bị cáo. Các vấn đề khác, người bào chữa nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không bỏ sung ý kiến bào chữa.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã được triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, anh Thành, ông Khanh, anh Duy, chị Phượng đều đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, truy tố; tài sản do bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; anh Duy và chị Phượng không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền 2 triệu năm trăm nghìn đồng nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 29/9/2023 và ngày 08/10/2023, Bùi Mạnh Q đã có hành vi trộm cắp 06 bình ắc quy, 01 máy cắt sắt của ông TDK và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 29V9-6426 của anh GVT có tổng giá trị là 20 triệu 400 nghìn đồng. Sau đó bán bình ắc quy và máy cắt sắt cho chị LTP lấy số tiền 1 triệu tám trăm nghìn đồng, cầm cố xe mô tô cho anh HKD lấy số tiền 700 nghìn đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Do đó đã đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Bùi Mạnh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân; gây mất trật tự trị an, gây hoang mang, lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã lợi dụng sơ hở của người dân để lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[4] *Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, không có công ăn việc làm, thường xuyên đi lang thang, không chịu tu chí làm ăn.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội; phạm tội mới khi chưa được xóa án tích; nên phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm” quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương, tài sản do bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội một phần cũng là do lỗi của bị hại khi quá lơ là, sơ hở trong việc quản lý tài sản, tạo cơ hội để kẻ gian dễ dàng thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, chỉ cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật và vẫn có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả tiền nên cần ghi nhận sự tự nguyện này của anh Duy và chị Phượng.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 29V9-6426, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh Dương Văn Thành nên ngày 17/11/2023, Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại cho anh Thành chiếc xe trên, anh Thành đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét;

Đối với 06 bình ắc quy và 01 máy cắt sắt, quá trình điều tra xác định các tài sản trên thuộc quyền sở hữu của ông TDK nên ngày 01/12/2023, công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã trả lại những tài sản này cho ông Khanh, ông Khanh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét;

Đối với thanh sắt và đoạn dây thừng Quý sử dụng khi trộm cắp tài sản của ông Khanh, Quý đã vứt ở dọc đường nên không thu giữ được. Do vậy không đặt ra xem xét, xử lý.

Đối với hai chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 29P6-8408 và Honda Wave màu đỏ BKS 29U5-4660 mà Quý đã sử dụng để trộm cắp tài sản; Quý khai đã mua hai chiếc xe trên của người không quen biết, khi mua không có giấy tờ mua bán, trong quá trình sử dụng Quý đã làm rơi mất giấy đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy của hai chiếc xe trên là nguyên thủy, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; cơ quan điều tra đã làm việc với người đứng tên trong đăng ký xe là anh Nguyễn Đại Hoàn và chị Đặng Thị Hương, chị Hương và anh Hoàn đều khai đã bán xe từ lâu, không nhớ là bán cho ai. Như vậy bị cáo đã sử dụng hai chiếc xe làm phương tiện phạm tội; tại phiên tòa bị cáo không đề nghị được nhận lại cả hai chiếc xe nên căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước hai chiếc xe trên.

[8] Đối với chị LTP và anh HKD là người đã mua tài sản và nhận cầm cố tài sản của Quý, chị Phụng và anh Duy không biết tài sản mà Quý bán và cầm cố là tài sản do Quý trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với chị Phụng và anh Duy.

Đối với người thanh niên đã đi cùng Quý cầm cố chiếc xe, do Quý không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, anh Duy cũng không quen biết người này nên Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương nên căn cứ quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Mạnh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Bùi Mạnh Q 20 (hai mươi) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 14/10/2023.

- **Căn cứ:** Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh HKD không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 700 nghìn đồng; ghi nhận sự tự nguyện của chị LTP không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 1 triệu 8 trăm nghìn đồng.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01(một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh, BKS: 29P-8408 có số khung: VGMPCG0222Y002745, số máy: VGMNE0002745, xe không gương, không yếm, xe đã cũ.

+ 01(một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, BKS: 29U5-466, số khung: RLHHC09095Y554708, số máy: HC09E5154430, xe không gương, không yếm, phần nhựa một số chỗ bị vỡ nát, xe đã cũ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp 200.000 đồng án phí HSST cho Bùi Mạnh Q.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- THA thành phố Bắc Ninh (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GĐKT);
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoan

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 29 tháng 2 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoan

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Ngô Văn Lưu, ông Nguyễn Văn Hiệp

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2024/HSST ngày 29 tháng 1 năm 2024 đối với bị cáo:

BÙI MẠNH Q, sinh năm 1999 tại xóm Mỗ, Xã KL, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Mạnh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **Bùi Mạnh Q 20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/10/2023.

- **Căn cứ:** Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh HKD không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 700 nghìn đồng; ghi nhận sự tự nguyện của chị LTP không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 1 triệu 8 trăm nghìn đồng.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01(một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh, BKS: 29P-8408 có số khung: VGMPG0222Y002745, số máy: VGMNE0002745, xe không gương, không yếm, xe đã cũ.

+ 01(một) Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ, BKS: 29U5-466, số khung: RLHHC09095Y554708, số máy: HC09E5154430, xe không gương, không yếm, phần nhựa một số chỗ bị vỡ nát, xe đã cũ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp 200.000 đồng án phí HSST cho Bùi Mạnh Q.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hùng

Nguyễn Thị Châm

Trần Thị Hoan